



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Sổ tay bìa cứng carton tùy chỉnh cho bìa mang thương hiệu và viết hàng ngày

Product Image













Details

Sổ tay bìa cứng carton tùy chỉnh kết hợp bìa carton cứng với giấy bọc in và ruột viết được đóng riêng. Hãy xác định đồng thời cấu tạo bìa, giấy ruột, kiểu đóng gáy, thiết kế, và bao bì; sau đó đánh giá mẫu thực tế trước khi duyệt đơn hàng số lượng lớn.

Dành cho đội ngũ thu mua, đơn vị tổ chức sự kiện và thương hiệu sáng tạo: định dạng này đưa minh họa, ảnh chụp hoặc đồ họa chiến dịch lên bìa kiểu sách. Phù hợp với tài liệu chào đón nhân viên mới, sổ hội nghị, nhật ký hội thảo và văn phòng phẩm bán lẻ, nơi thiết kế bìa quan trọng không kém không gian viết bên trong.

Người mua doanh nghiệp có thể ưu tiên màu thương hiệu và thời hạn sự kiện. Họa sĩ minh họa có thể cần tác phẩm trên bìa được tái tạo chính xác. Người dùng cuối cần dòng kẻ dễ đọc, khả năng mở thoải mái và giấy phù hợp với loại bút của họ. Một bản thông số hữu ích sẽ kết nối các ưu tiên này thay vì xem sổ tay là sản phẩm trống chỉ thêm logo.

Vấn đề khi chỉ mua theo vẻ ngoài: một bản mô phỏng bắt mắt không thể cho thấy bìa cong vênh, nếp gấp bản lề yếu, hiện chữ mặt sau gây xao nhãng hoặc túi khiến sổ không thể khép lại. Chỉ phát hiện các khác biệt này sau khi giao hàng có thể dẫn đến hàng cho sự kiện không dùng được, khiếu nại của khách hàng hoặc phải đặt đơn thay thế.

Giải pháp thực tế: cùng với phần thiết kế, hãy phê duyệt kết cấu và trải nghiệm viết. Với Custom Rigid Paperboard Hardcover Notebooks, các cấu hình dưới đây là yêu cầu báo giá và yêu cầu lấy mẫu, không phải thông số kỹ thuật đã được xác nhận. MOQ theo từng sản phẩm, thời gian sản xuất, trọng lượng đơn vị, kết quả chứng nhận và hiệu suất chưa được cung cấp.



Các ý tưởng minh họa trên trang này thể hiện những chi tiết cần trao đổi và lấy mẫu; chúng không phải ảnh chụp sản phẩm đã được duyệt hoặc bằng chứng về các cấu hình sẵn có.

Khám phá hướng dẫn mua hàng

- [Điều gì tạo nên một cuốn sổ tay bìa cứng carton?](#)
- [Chọn kích thước và số trang theo nhu cầu viết](#)
- [Phối hợp hoàn thiện bìa và kiểu đóng với việc sử dụng hàng ngày](#)
- [Nên chuẩn bị thiết kế cho bìa bọc như thế nào?](#)
- [Chuyển thiết kế đã duyệt thành bản yêu cầu sản xuất được kiểm soát](#)
- [Những hạng mục nào cần kiểm tra khi duyệt mẫu?](#)
- [So sánh cấu tạo trước khi so sánh giá](#)
- [Một báo giá đầy đủ cần bao gồm những gì?](#)
- [Bảo vệ lô hàng và lưu giữ thông số cho lần đặt lại](#)
- [Duy trì các tuyên bố về nguồn gốc và môi trường một cách cụ thể](#)
- [Các điểm chính để đưa ra quyết định mua hàng tốt hơn](#)
- [Bắt đầu bằng thông số có thể báo giá](#)

Điều gì tạo nên một cuốn sổ tay bìa cứng carton? [↑](#)

Carton cứng là lõi kết cấu; giấy bọc in là bề mặt hiển thị. Trong cấu tạo giấy bọc carton, giấy in phủ lên carton và gấp quanh các cạnh. Bìa thành phẩm liên kết với ruột viết thông qua giấy lót và cấu trúc đóng gáy. Điều này khác với bìa carton mềm, ngay cả khi cả hai sản phẩm đều được gọi là “sổ tay bìa carton”.

Hướng dẫn của QinPrinting về vật liệu carton xám^[1] phân biệt carton với giấy hoặc vật liệu khác bọc bên ngoài. Sự phân biệt này quan trọng khi yêu cầu thiết kế phủ toàn bộ bìa: thông số in thuộc về giấy bọc, còn độ dày và độ cứng thuộc về carton.

“Bìa cứng” không xác định kiểu đóng gáy bên trong. Một bìa có thể chứa ruột khâu chỉ hoặc ruột dán keo. Tương tự, lõi carton không tự xác lập hàm lượng tái chế, khả năng phù hợp với bút máy hay khả năng chống ẩm. Đây là các câu hỏi mua hàng riêng biệt, mỗi câu cần có thông số hoặc bằng chứng riêng.

Chọn kích thước và số trang theo nhu cầu viết [↑](#)

Hãy bắt đầu từ trang có thể sử dụng thay vì bìa ngoài. Sổ hợp cần chỗ cho tiêu đề và ghi chú; nhật ký hội thảo có thể cần bài tập tùy chỉnh; sổ bán lẻ có minh họa có thể phù hợp với ruột gọn gàng. Hãy kiểm tra lề, dòng kẻ và khoảng trống gần gáy ở kích thước thực trước khi duyệt bố cục.

Hạng mục thông số	Yêu cầu đánh giá	Cần xác nhận
Kích thước trang thành phẩm	A5: 148 × 210 mm	Nêu rõ kích thước mô tả trang đã xén hay bìa ngoài.
Định dạng thay thế	5,5 × 8,5 in	Xem xét riêng; không thể thay thế cho A5.
Độ dày carton	Trao đổi về 2,0 hoặc 2,5 mm	Xác nhận sự phù hợp với định dạng và ruột sách đã chọn.
Giấy bọc in	Trao đổi về giấy trắng phủ 157 gsm với cán màng mờ	Duyệt loại giấy, kiểu hoàn thiện và cấu tạo góc thực tế.
Giấy viết	So sánh các mẫu 80, 100 và 120 gsm	Đánh giá các loại bút dự định dùng trên đúng loại giấy thực tế.
Bố cục ruột	Kẻ dòng, chấm, trôn, ô vuông hoặc tùy chỉnh	Xác nhận khoảng cách, lề, đánh số và hướng in.
Số lượng trang	Nêu riêng số trang và số tờ	Xác định giấy lót có được tính vào số lượng hay không.

Đây là các ví dụ thảo luận rút từ thực tiễn ngành, không phải danh sách tùy chọn có sẵn cho sản phẩm này. Thay đổi loại giấy, số trang hoặc độ dày bìa có thể làm thay đổi gáy sách, trọng lượng hoàn thiện và yêu cầu đóng gói.

GSM đo khối lượng trên đơn vị diện tích, không đo độ dày hoặc khả năng chống mực. [ISO 536^{\[2\]}](#) cung cấp phương pháp đo định lượng giấy; không chứng nhận sổ tay sẽ chống thấm mực sang mặt sau. Hãy yêu cầu độ dày giấy thực tế để lập kế hoạch cấu tạo, thay vì xem GSM là công cụ tính chiều rộng gáy áp dụng chung.

Phân biệt ba kết quả khi viết: in hằn là hiện chữ ở mặt sau, thấm mực là mực xuyên sang mặt sau, và lem nét là mực lan dọc theo viền nét viết. Hãy thử đúng tổ hợp mực và bút dự định dùng. Chỉ riêng giấy nặng hơn không đủ bằng chứng cho tuyên bố “không thấm mực”.



Phối hợp hoàn thiện bìa và kiểu đóng với việc sử dụng hàng ngày [↑](#)

Giấy bọc in là phương án phù hợp để thảo luận khi thiết kế phụ thuộc vào ảnh chụp, chuyển sắc hoặc minh họa tràn mép. Các bề mặt mờ, bóng và mềm mịn cần được đánh giá trên mẫu thực tế. Lựa chọn này ảnh hưởng đến diện mạo và cảm giác cầm nắm; không lựa chọn nào nên được mô tả là chống trầy xước hoặc chống nước nếu không có thử nghiệm phù hợp.

Hãy yêu cầu mẫu có vùng in đậm, góc và phần bản lề — không chỉ một mảnh màu phẳng. Những vị trí này giúp phát hiện vết cọ xát, bong mép và khác biệt về bề mặt. Ép nhũ, dập nổi, dập chìm và UV định vị là các hạng mục riêng về tính khả thi và báo giá; cần kiểm tra khả năng tái tạo chi tiết trên cấu tạo đã chọn.

Để sắp xếp tiện dụng, có thể cân nhắc dây đánh dấu, dây thun đóng hoặc túi giấy phía sau. Xác nhận khả năng cung ứng và vị trí trước khi giới thiệu chúng là tính năng đi kèm. Độ vừa và sức chứa của túi phụ thuộc vào kích thước thực, tình trạng có tải và việc xác nhận trên mẫu; ảnh chụp không thể xác định túi chứa được bao nhiêu thẻ hoặc biên lai.



Nên chuẩn bị thiết kế cho bìa bọc như thế nào? [↑](#)

Chốt kích thước, giấy, số trang và kiểu đóng gáy trước khi hoàn thiện thiết kế bìa. Bìa bọc cần có mặt trước, mặt sau, gáy, vùng bản lề và mép gấp vào. Một tệp bìa một trang thông thường không mô tả được hình học đó. Hãy yêu cầu khuôn mẫu riêng cho sản xuất thay vì chỉ tính bìa từ mặt trước nhìn thấy.

1. **Xác nhận khuôn mẫu:** xác định ranh giới các mảng, gáy, bản lề, mép gấp vào và vùng an toàn.
2. **Chuẩn bị màu in:** dùng thiết lập CMYK được yêu cầu và cung cấp riêng tham chiếu màu pha thương hiệu.
3. **Tách riêng các hoàn thiện đặc biệt:** cung cấp thiết kế riêng cho phần ép nhũ, dập nổi, dập chìm hoặc UV định vị.
4. **Kiểm tra cá nhân hóa:** rà soát chính tả, tên, hướng và từng phiên bản thiết kế.
5. **Duyệt ở kích thước thực:** kiểm tra chữ nhỏ, đường nét mảnh, dòng kẻ và các chi tiết quan trọng gần nếp gấp.

China Printing 4U mô tả kiểu chừa xén trang 3 mm^[3]. Phần chừa trong bố cục trang đó không phải là thông số đầy đủ cho giấy bọc bìa cứng. Khuôn bìa của nhà in được chọn phải xác định các phần chừa bọc và bản lề lớn hơn.

Bản duyệt kỹ thuật số kiểm tra bố cục và nội dung nhưng không thể xác lập cảm giác giấy, độ sắc nét của phần ép nhũ hay bề mặt thành phẩm. Với công việc nhạy cảm về màu sắc, hãy thống nhất mẫu tham chiếu vật lý và điều kiện quan sát. Thay đổi giấy hoặc số trang ở giai đoạn muộn cần kích hoạt việc rà soát gáy và thiết kế trước khi sản xuất.



Chuyển thiết kế đã duyệt thành bản yêu cầu sản xuất được kiểm soát [↑](#)

Nêu rõ cấu tạo ruột sách. Hướng dẫn của Sappi về đóng gáy^[4] mô tả khâu Smyth là việc nối các tay sách đã gấp bằng chỉ. Đây là cấu tạo đáng đánh giá cho việc sử dụng thường xuyên và mở thoải mái, nhưng mẫu thành phẩm vẫn quyết định liệu sổ tay đã chọn có đáp ứng nhu cầu viết dự kiến hay không.

Đừng hiểu “khâu chỉ” là cam kết tự động về khả năng mở không hạn chế 180 độ. Độ dày giấy, cách sắp xếp tay sách, giấy lót và cấu tạo bìa đều cần được đánh giá. Tương tự, đừng cho rằng mọi ruột dán keo đều sẽ hỏng; hãy đánh giá cấu tạo thực tế thay vì chấp nhận hoặc loại bỏ chỉ theo nhãn gọi.

Trình tự duyệt đề xuất gồm xác nhận thông số, kiểm tra trước khi in thiết kế, chọn vật liệu, làm mẫu thực tế, duyệt bằng văn bản, sản xuất và kiểm tra. Quy trình sản xuất thường gồm in, gấp hoặc gom tay sách, đóng ruột, chuẩn bị bìa và vào bìa. Thứ tự hoàn thiện phụ thuộc vào quy trình được chọn và cần được nhà sản xuất xác nhận.

Ghi nhận mẫu đã duyệt đại diện cho điều gì. Bản mô phỏng hình ảnh, mẫu mô hình cấu tạo và mẫu đại diện cho sản xuất trả lời các câu hỏi khác nhau. Hãy lưu giữ bản thông số đã ký cùng mẫu tham chiếu, và yêu cầu thống nhất về vật liệu thay thế trước khi thay đổi vật liệu hoặc quy trình.



Những hạng mục nào cần kiểm tra khi duyệt mẫu? [↑](#)

Thống nhất tiêu chí chấp nhận trước khi đánh giá mẫu. “Chất lượng cao cấp” không xác định chênh lệch màu có thể chấp nhận, trang bị lỏng hay bìa biến dạng. Ghi nhận điều kiện thử dự kiến, mẫu so sánh và phân loại lỗi để kiểm tra có thể giải quyết khác biệt thay vì tạo ra kỳ vọng mới.

Hạng mục kiểm tra	Đánh giá thực tế	Hồ sơ cần lưu
Bìa và góc	Kiểm tra độ phẳng, mép bọc, bong mép, carton lộ ra và vết bề mặt.	Ảnh chụp và tiêu chí chấp nhận ngoại quan đã thống nhất.
Đóng gáy và giấy lót	Mở và lật trang; kiểm tra độ gắn kết, chuyển động bản lề, bọt khí và tay sách lỏng.	Phương pháp thao tác đã thống nhất và lỗi quan sát được.
Hiệu năng viết	Dùng bút và mực đã chỉ định; kiểm tra mặt trước và mặt sau sau khi khô.	Nhận diện bút, mực, giấy và các tờ thử có đánh dấu.
In ấn và cá nhân hóa	So sánh màu sắc, chính tả, vị trí và hoàn thiện đặc biệt với mẫu tham chiếu đã duyệt.	Phiên bản thiết kế và bản duyệt đã ký.
Kích thước và số lượng trang	Đo trang và bìa; xác minh trình tự và số lượng trang.	Số đo, quy ước đếm và dung sai.
Phụ kiện	Kiểm tra cách gắn dây đánh dấu, vị trí dây thun, độ vừa của túi và khả năng đóng lại.	Tình trạng mẫu có tải và kết quả đã thống nhất.

Đây là khung kiểm tra đề xuất, không phải hồ sơ thử nghiệm đã hoàn thành. Tần suất lấy mẫu, chu kỳ thao tác, thử nghiệm vận chuyển và ngưỡng đạt/trượt phải được thống nhất cho đơn hàng; không có kết quả nhà máy nào cho sản phẩm này.

Biến dạng liên quan đến độ ẩm cần được chú ý đặc biệt. Mẫu phẳng khi duyệt không xác lập hiệu năng trong các điều kiện lưu kho hoặc vận chuyển khác nhau. Hãy trao đổi về điều hòa, đóng gói và điều kiện điểm đến, sau đó xác minh phương án đã thống nhất bằng mẫu đại diện thay vì cam kết bìa không cong vênh.



So sánh cấu tạo trước khi so sánh giá [↑](#)

Phương án phù hợp phụ thuộc vào công việc. Bìa bán lẻ dùng ảnh chụp, logo doanh nghiệp tinh tế và sổ bài tập dùng trên các trang mở tạo ra các yêu cầu khác nhau. Hãy so sánh toàn bộ cấu tạo thay vì cho rằng mọi bìa cứng đều mang lại cùng trải nghiệm in ấn, mở và sử dụng.

Phương án	Định hướng mua hàng hữu ích	Điểm đánh đổi cần xác minh
Giấy in bọc carton	Minh họa phủ toàn bộ bìa, ảnh chụp và đồ họa thương hiệu đồng bộ.	Mòn góc, trầy xước bề mặt, độ đồng nhất in và chất lượng bọc.
Bìa cứng bọc PU	Bìa có cảm giác chạm với logo dập tinh tế.	Khả năng tương thích in và trang trí với đúng bề mặt.
Bìa cứng bọc vải	Cách thể hiện có kết cấu, như một cuốn sách.	Khả năng tái tạo chi tiết nhỏ và dấu vết trong quá trình sử dụng.
Bìa carton mềm	Cấu tạo nhẹ hơn cho yêu cầu nhạy cảm về chi phí.	Độ cứng và khả năng bảo vệ trang khác với bìa carton cứng.
Sổ lò xo hoặc Wire-O	Viết thường xuyên trên trang mở rộng.	Diện mạo khác mà không có gáy bìa in được theo kiểu thông thường.
Bìa cứng in theo yêu cầu	Thử nghiệm từng thiết kế mà không cần đơn hàng tồn kho thông thường.	Hạn chế riêng của nhà cung cấp về giấy, ruột và kiểu đóng gáy.

Bảng này nêu các câu hỏi khi lựa chọn, không phải bảng xếp hạng hiệu suất. Các vật liệu bìa thay thế chưa được xác nhận là tùy chọn cho sản phẩm này. Nếu yêu cầu thay đổi khỏi cấu tạo bìa giấy in, hãy tự đánh giá mẫu và báo giá riêng của các vật liệu đó.

Một báo giá đầy đủ cần bao gồm những gì? [↑](#)

Giá sổ tay chỉ có ý nghĩa khi đi kèm thông số của nó. Hãy phân biệt sổ có sẵn được trang trí logo với bìa mới in, và phân biệt cả hai với ruột cùng kiểu đóng gáy được tùy chỉnh hoàn toàn. Chúng đòi hỏi công việc chuẩn bị và sản xuất khác nhau.

Yêu cầu báo giá nêu rõ số lượng cho mỗi thiết kế, vật liệu, số lượng trang, in ấn, hoàn thiện, phụ kiện và bao bì. Liệt kê riêng chi phí mẫu, thiết lập hoặc dụng cụ, sản xuất, vận chuyển và mọi khoản phí điểm đến đã bao gồm. Giữ rõ loại tiền tệ và điều kiện thương mại: giá đơn vị EXW không phải giá giao đến nơi.

Đối với sản phẩm này, MOQ, phí lấy mẫu, thời gian sản xuất và trọng lượng đơn vị vẫn cần được báo giá hoặc đo lường. Mức đặt hàng tối thiểu chung trên website hay lịch trình của nhà cung cấp khác không thể thay thế. Lịch trình cần phân biệt rõ việc phê duyệt bản thiết kế, lấy mẫu, sản xuất, xuất hàng và đến nơi, đồng thời nêu rõ ngày giao hàng mà sự kiện yêu cầu.

Việc giảm chi phí nên giữ nguyên lý do mua số tay. Hãy so sánh việc giảm số công đoạn trang trí, dùng ruột đơn giản hơn hoặc điều chỉnh bao bì trước khi chấp nhận thay thế giấy hoặc kiểu đóng gáy. Nếu đề xuất rẻ hơn thay đổi trải nghiệm viết hoặc cấu tạo, hãy đánh giá như một mẫu riêng.

Bảo vệ lô hàng và lưu giữ thông số cho lần đặt lại [↑](#)

Bao bì cần được đánh giá cùng số tay thành phẩm, gồm phụ kiện và mọi hình thức trưng bày bán lẻ. Đánh giá khả năng bảo vệ góc, chuyển động trong thùng carton, tiếp xúc bề mặt và phơi nhiễm độ ẩm. Số lượng mỗi thùng và độ vừa bảo vệ phụ thuộc vào kích thước thực, điều kiện xếp hàng và xác minh mẫu — không phải minh họa đóng gói chung chung.

Ghi nhận phương án đóng gói, nhãn và mọi thử nghiệm vận chuyển đã thống nhất. Khi nhận hàng, lưu ảnh bao bì hư hỏng và sản phẩm bị ảnh hưởng, cùng nhận diện đơn hàng và lô hàng. Xác nhận thời hạn báo cáo và quy trình khắc phục trong điều khoản đơn hàng; đừng cho rằng mọi hàng tùy chỉnh đều áp dụng cùng chính sách trả hàng.

Đối với đơn đặt lại, lưu giữ phiên bản thiết kế, nhận diện giấy, thông số carton, tham chiếu hoàn thiện và mẫu đã duyệt. Kiểm tra lại các vật liệu thay thế được đề xuất và mọi thay đổi ảnh hưởng đến chiều rộng gáy hoặc bao bì. Đặt lại cùng thiết kế không tự xác lập rằng vật liệu và cấu tạo vẫn không thay đổi.



Duy trì các tuyên bố về nguồn gốc và môi trường một cách cụ thể [↑](#)

Yêu cầu bằng chứng cho vật liệu và đơn hàng cụ thể trước khi sử dụng ngôn ngữ chứng nhận. [Tài liệu chuỗi hành trình sản phẩm FSC^{\[5\]}](#) liên quan đến các tuyên bố được chứng nhận có thể truy xuất trong chuỗi cung ứng. Hãy xác nhận chứng chỉ áp dụng, loại tuyên bố, chứng từ bán hàng và quyền sử dụng nhãn. Chỉ carton tái chế không xác lập rằng sổ tay thành phẩm có thể mang nhãn FSC.

Tách riêng các tuyên bố không axit và giấy bền lâu. [ISO 9706:2025^{\[6\]}](#) áp dụng cho giấy tài liệu chưa in và không bao gồm carton. Bằng chứng cho giấy ruột không thể được trình bày như chứng nhận cho bìa carton xám hoặc toàn bộ sổ tay.

Khả năng tái chế cũng cần phạm vi xác định. Hãy đánh giá giấy, màng cán, keo dán và phụ kiện theo tuyến thu gom phù hợp; cả tuyên bố “gốc giấy” lẫn FSC đều không chứng minh được khả năng được thu gom tại lễ đường ở mọi nơi. Với điểm đến tại EU, hãy đánh giá riêng hộp quà và bao bì vận chuyển theo [quy định về bao bì^{\[7\]}](#), thay vì coi bản thân sản phẩm văn phòng phẩm là bao bì.

Các điểm chính để đưa ra quyết định mua hàng tốt hơn [↑](#)

- **Mua cấu tạo xác định, không chỉ nhãn bìa cứng.** Ghi nhận carton, giấy bọc, ruột sách và cách bố trí giấy lót.
- **Duyệt hiệu năng viết với các loại bút dự định dùng.** GSM là hạng mục thông số, không phải bằng chứng chống thấm mực.
- **Giữ các cam kết thương mại theo từng sản phẩm.** MOQ, thời gian sản xuất và trọng lượng đơn vị của sản phẩm này chưa được xác minh.
- **Hướng dẫn về hàm lượng tái chế trong mua sắm công không phải là yêu cầu bán lẻ phổ quát.** — danh mục của EPA bao gồm bìa sách khuyến nghị 75–100 % xơ sau tiêu dùng và 90–100 % tổng xơ thu hồi ([Nguồn^{\[8\]}](#)). Đây là khuyến nghị mua sắm, không phải hàm lượng đã đo của sổ tay này.

Bắt đầu bằng thông số có thể báo giá [↑](#)

Một bản yêu cầu hữu ích kết nối thiết kế bìa với những người sẽ viết bên trong. Bao gồm kích thước trang, số lượng cho mỗi thiết kế, loại bút dự định dùng, ruột mong muốn, yêu cầu đóng gáy, hoàn thiện, phụ kiện, điểm đến giao hàng và ngày hàng phải đến. Xác định yêu cầu nào là thiết yếu và yêu cầu nào có thể thay đổi sau khi làm mẫu.

Yêu cầu báo giá theo thông số kỹ thuật, kèm bản thiết kế và bản tóm tắt yêu cầu mua hàng của bạn.

^[1]Cấu tạo bìa xám: QinPrinting giải thích về bìa cứng có cấu trúc và các vật liệu bọc của nó. Đây là thông tin nền trong ngành, không phải xác nhận vật liệu của sản phẩm này. [↪](#)

^[2]Định lượng giấy: ISO 536 xác định phương pháp xác định định lượng giấy và carton, không phải hiệu năng viết của sổ tay. [↪](#)

^[3]Chuẩn bị thiết kế: China Printing 4U cung cấp hướng dẫn của nhà sản xuất về chữa xén trang. Kích thước bìa cuối cùng cần theo khuôn sản xuất đã chọn. [↪](#)

^[4]Phương pháp đóng gáy: Tiêu chuẩn Sappi số 6 là hướng dẫn giáo dục về đóng sách, không phải chứng nhận sản phẩm hoặc quy trình sản xuất của nhà cung cấp này. [↵](#)

^[5]Tuyên bố FSC: Yêu cầu chuỗi hành trình sản phẩm FSC cung cấp bối cảnh cho tuyên bố về nguồn gốc. Không có chứng nhận FSC nào được xác lập ở đây cho sổ tay này. [↵](#)

^[6]Giấy bền lâu: ISO 9706:2025 áp dụng cho giấy tài liệu chưa in và không bao gồm carton. Chưa có kết quả đánh giá sự phù hợp nào được cung cấp. [↵](#)

^[7]Phạm vi bao bì: Quy định bao bì của EU liên quan đến các nghĩa vụ bao bì áp dụng; không xác lập sự tuân thủ của sổ tay này. [↵](#)

^[8]Hướng dẫn về sợi tái chế: EPA khuyến nghị phân biệt sợi sau tiêu dùng với tổng lượng sợi thu hồi đối với các nhóm mua sắm được chỉ định. [↵](#)

Product Option